

Bản án số: 46/2019/HS-ST

Ngày: 21/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Liên

2. Ông Đoàn Thân

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Xuân Th, sinh năm 1987; Tại: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân Kh (đã chết) và bà Lê Thị X (đã chết); chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Năm 2009 bị đưa vào Trung tâm giáo dục - LĐXH tỉnh Thanh Hóa để cai nghiện bắt buộc đến năm 2011 thì chấp hành xong;

- Ngày 29/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 20/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (có giá trị dưới 2.000.000 đồng). Tổng hợp với bản án ngày 29/11/2011 buộc Th phải chấp hành 16 tháng 16 ngày, chấp hành xong hình phạt ngày 03/02/2015.

- Ngày 02/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 06/01/2017 Th chấp hành xong án phạt tù, ngày 12/01/2017 đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 24/01/2019 chuyển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

- **Bị hại:** Công ty Cổ phần Vận tải và Kinh doanh tổng hợp X

Địa chỉ: Số 98 đường Tr, phường Tr, TP. Th, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T - Chủ tịch HĐQT (Vắng mặt)

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn A - Sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố L, phường Đ, TP. Th, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ sáng ngày 11/01/2019, Lê Xuân Th ra đường QL1A đứng nhìn thì thấy trên đường QL1A phía bên phải hướng Hà Nội - Thanh Hóa, trước cổng công ty TNHH giày da Venus thuộc thôn Thịnh Vinh, xã Hà Bình, huyện Hà Trung có một xe ô tô tải mang BKS 36C-004.09 kéo rơ moóc BKS 36R-006.81 do anh Nguyễn Văn A điều khiển đang dừng nghỉ bên đường. Th đi bộ từ nhà đến chiếc xe tải quan sát, Th thấy có một bộ lốp xe dự phòng của xe tải đang treo trên giá đỡ lốp xe, quan sát không thấy người trông coi nên Th đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Th đi bộ về nhà lấy 01 thanh tuýp sắt màu trắng xám và 01 tay quay hình chữ L làm bằng thép đặc quay lại vị trí xe tải để trộm cắp chiếc lốp xe dự phòng. Th dùng tay quay cho vào vị trí mắt xích và lắp tay công vào đầu còn lại của tay quay và quay cho đến khi chiếc lốp xe từ từ hạ xuống rồi cho ra ngoài, bộ lốp xe tải bao gồm la răng và lốp xe nhãn hiệu DOUBLE COIN, loại 1200R20 đã qua sử dụng. Sau khi lấy được lốp xe Th đem tay quay và tay công cất giấu vào sát mép rào chắn đường sắt rồi dùng tay lăn chiếc lốp xe vừa trộm cắp được về nhà của Th. Lúc này anh Nguyễn Văn A và Lê Quốc Th đang ngồi trên ca bin nghe tiếng động ở phía sau xe thì mở cửa xuống kiểm tra phát hiện chiếc lốp dự phòng trên giá đỡ lốp xe đã bị mất, đồng thời phát hiện Th đang lăn lốp xe tải trên đường. Anh Nguyễn Văn A và Lê Quốc Th đuổi theo thì Th lăn lốp xe vào trong nhà của mình. Biết đã bị chủ xe phát hiện Th để lốp xe trong nhà mình rồi khóa cửa, bỏ trốn.

Đến ngày 15/01/2019, Lê Xuân Th đến Công an huyện Hà Trung đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp của mình. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật

chứng là công cụ mà Th sử dụng để trộm cắp bộ lốp xe tải thì phát hiện và thu giữ tại chân cột đèn cao áp số 08, sát rào chắn đường sắt gần vị trí xe tải 36C-004.09 dừng nghỉ đêm 11/01/2019: 01 tay quay hình chữ L, làm bằng thép đặc có chiều dài 40cm, đường kính 01cm; Đầu hàn hình chữ L có chiều dài 15 cm, đường kính 1,5cm. Đầu còn lại của cạnh dài được gắn một ốc vít đã được bẻ cong có đường kính 0,5cm; 01 thanh tuýp sắt màu trắng xám có chiều dài 73cm, đường kính 2,5cm.

Ngày 18/01/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hà Trung đã Kết luận 01 bộ lốp xe ô tô tải gồm cả La răng và lốp xe, nhãn hiệu DOUBLE COIN, loại 1200R20 đã qua sử dụng, tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị Th tiền là: 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Quá trình tiếp nhận người phạm tội đầu thú, Cơ quan điều tra phát hiện trong ví da để ở túi quần phía sau mà Th đang mặc 01 gói nilong màu trắng, kích thước 1,5x1,5cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Th khai nhận gói nilong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy đá do Th mua về để sử dụng. Vào sáng ngày 12/01/2019 Th đi xe bus từ nhà đến Công ty thuốc lá Thanh Hóa ở tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, sau đó Th đi bộ vào đường bên cạnh Công ty thuốc lá gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, Th không biết tên và địa chỉ ở đâu. Th mua ma túy đá với giá 300.000 đồng. Th cầm gói ma túy đá về nhà để sử dụng nhưng do sử dụng chưa hết nên Th bỏ số ma túy đá còn lại vào gói nilong màu trắng rồi cho vào trong ví của mình để sau này dùng tiếp. Gói ma túy trên đã được thu giữ, niêm phong theo quy định.

Ngày 18/01/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu “vụ Lê Xuân Th” gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,146g, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSHT ngày 28/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Xuân Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Xuân Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt từ 27 đến 33 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 tay quay; 01 thanh tuýp sắt và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Hà Trung, Điều tra viên; Viện Kiểm sát huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của nguyên đơn dân sự, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 04 giờ sáng ngày 11/01/2019, Lê Xuân Th dùng 01 thanh tuýp sắt và 01 tay quay làm bằng thép đặc quay lại vị trí xe tải BKS 36C-004.09 kéo rơ mooc BKS 36R-006.81 đang dừng nghỉ bên đường trộm cắp chiếc lốp xe dự phòng bao gồm la răng và lốp xe nhãn hiệu DOUBLE COIN, loại 1200R20 đã qua sử dụng. Sau khi lấy được lốp xe Th đem tay quay và tay công cắt giấu vào sát mép rào chắn đường sắt rồi dùng tay lặn chiếc lốp xe vừa trộm cắp được về nhà của Th. Lúc này anh Nguyễn Văn A và Lê Quốc Th đang ngồi trên ca bin nghe tiếng động ở phía sau xe thì mở cửa xuống kiểm tra phát hiện chiếc lốp dự phòng đã bị mất, đồng thời phát hiện Th đang lặn lốp xe tải trên đường. Anh Nguyễn Văn A và Lê Quốc Th đuổi theo thì Th lặn lốp xe vào trong nhà của mình. Biết đã bị chủ xe phát hiện Th để lốp xe trong nhà mình rồi khóa cửa, bỏ trốn. Bộ lốp xe ô tô tải mà Th trộm cắp có giá trị Th tiền là: 3.500.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”.

Sau khi Th đến đầu thú, Cơ quan điều tra khám và phát hiện trong ví da ở túi quần phía sau mà Th đang mặc 01 gói nilong màu trắng, bên trong chứa các hạt

tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Th khai nhận gói nilong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy đá do Th mua về để sử dụng vào sáng ngày 12/01/2019 tại đường cạnh Công ty thuốc lá của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, Th không biết tên và địa chỉ ở đâu. Th mua với giá 300.000 đồng. Th cầm gói ma túy đá về nhà để sử dụng nhưng do sử dụng chưa hết nên Th bỏ số ma túy đá còn lại vào gói nilong màu trắng rồi cho vào trong ví của mình để sau này dùng tiếp. Gói ma túy có trọng lượng (khối lượng) 0,146gam loại Methamphetamine. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Quyền sở hữu tài sản luôn được pháp luật bảo vệ nhưng Th đã không bỏ sức lao động chân chính để có được, lợi dụng trời tối đã lén lút trộm cắp 01 bộ lốp xe tải để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm.

Hành vi mua, cất giấu trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và tiếp tay cho các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn.

Nên cần phải được xử lý nghiêm và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc và 03 lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”. Lần phạm tội này tuy đã được xóa án tích, đây thể hiện sự xem thường pháp luật, do vậy cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã Th khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần phải xử cách ly Th ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng và là người nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định bộ lốp xe ô tô là của Công ty Cổ phần Vận tải và Kinh doanh tổng hợp X; anh Nguyễn Văn A là người lái xe theo hợp đồng cho công ty, hiện nay Công ty CP X đã nhận lại. Công ty X Hà và anh Nguyễn Văn A không có yêu cầu đề nghị gì thêm về bồi thường thiệt hại. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Số Methamphetamine (vật chứng còn lại sau giám định) thu được của Th là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tay quay hình chữ L, làm bằng thép đặc có chiều dài 40cm, đường kính 1cm, đầu hàn hình chữ L có chiều dài 15cm, đường kính 1,5cm, đầu còn được lắp 01 ốc vít đã bị bẻ cong có đường kính 0,5cm và 01 thanh tuýp sắt màu trắng xám có chiều dài 73cm, đường kính 2,5cm. Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội. Hiện nay xét thấy đã cũ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân Th: 09 (Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 18 (Mười tám) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc Lê Xuân Th phải chấp hành chung của hai tội là: 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 15/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định có trong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tay quay hình chữ L, làm bằng thép đặc có chiều dài 40cm, đường kính 1cm, đầu hàn hình chữ L có chiều dài 15cm, đường kính 1,5cm, đầu còn được lắp 01 ốc vít đã bị bẻ cong có đường kính 0,5cm và 01 thanh tuýp sắt màu trắng xám có chiều dài 73cm, đường kính 2,5cm.

(Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Hà Trung theo biên bản giao nhận ngày 04/6/2019).

3. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Lê Xuân Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án, đối với bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Tuấn

